

Tín ngưỡng thờ TRẦN BẮC Ở ĐẢO PHÚ QUÝ

Đỗ Thành Danh

Ở BÀI NAM HỒN
TRANH, CÓ MỘT NGÔI
MIẾU NHỎ NẪM ẨN MÌNH
TRONG RỪNG DỪA XANH
THỜ MỘT VỊ THẦN MÀ
NHÂN DÂN ĐẢO PHÚ
QUÝ GỌI LÀ ÔNG TRẦN
BẮC. VẬY, ÔNG TRẦN
BẮC LÀ AI MÀ SUỐT
HÀNG TRĂM NĂM QUA
NGƯỜI DÂN TRÊN ĐẢO
LẠI THAY NHAU HƯƠNG
KHÓI PHỤNG THỜ? BÀI
VIẾT NÀY GÓP PHẦN LÀM
RÕ THÊM VỀ TIỂU SỬ,
HÀNH TRẠNG, CŨNG NHƯ
NGUỒN GỐC CỦA TÍN
NGƯỠNG THỜ ÔNG TRẦN
BẮC Ở ĐẢO PHÚ QUÝ.

Nguồn gốc tín ngưỡng

Qua tra cứu tư liệu, chúng tôi cho rằng Ông Trần Bắc mà nhân dân trên đảo Phú Quý phụng thờ hàng trăm năm nay chính là Bùi Tá Hán.

Theo tài liệu lịch sử, Bùi Tá Hán sinh năm Bính Thìn - 1496 tại Châu Hoan (nay là tỉnh Nghệ An). Là một trong những công thần phục hưng triều hậu Lê (1533 - 1789), sau được phong chức *Bắc quân đô đốc Phủ chương phủ sự* vào trấn nhậm Thừa tuyên Quảng Nam (là đơn vị hành chính thứ 13 của nước Đại Việt thời Lê, nay thuộc các tỉnh, thành Quảng Nam, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên).

Trong những năm quản lý vùng đất này, Bùi Tá Hán luôn “chú trọng ban ân huệ, vỗ yên quân dân nên trăm họ đều yêu mến”⁽¹⁾. Đồng thời, ông cũng là một trong những người góp công cho sự định hình vùng đất Đàng Trong của các chúa Nguyễn sau này. Sách *Đại Nam liệt truyện tiền biên* chép: “Năm Mậu Ngọ (1558) Thái Tổ hoàng đế (Nguyễn Hoàng) vào trấn Thuận Hóa thường có giặc ở phía đông đến. Tá Hán đem quân Quảng Nam đi cứu ứng, giặc không dám phạm.

Lại thường đem quân đi đánh các man..., theo ven núi đặt đồn để chống giữ, biên cảnh được yên”⁽²⁾. Tá Hán dự vào hàng có công lao nên sau khi ông mất (mùa xuân, tháng Ba, năm Mậu Thìn 1568)⁽³⁾ được truy tặng tước Thái bảo; chúa Nguyễn lệnh cho nhân dân sở tại lập đền và thay nhau hương khói, phụng thờ. Năm Minh Mệnh thứ 13 (1832) phong thêm Khuông quốc Tĩnh biên Thụ đức thượng đẳng thần⁽⁴⁾.

Trong đời sống văn hóa tín ngưỡng của nhân dân Quảng Nam xưa (và cả cho đến ngày nay), Trần Quốc công Bùi Tá Hán luôn được nhân dân dành cho một vị trí hết sức thiêng liêng. Bằng chứng là, dọc các tỉnh miền Trung, từ Nam đèo Hải Vân trở vào tín ngưỡng này khá phổ biến⁽⁵⁾.

Tín ngưỡng thờ Trần Bắc ở đảo Phú Quý

Nhà nho Phạm Phước (nguyên Trưởng ban quản lý vịnh An Thạnh) cho biết: “Không rõ tín ngưỡng thờ Ông Trần Bắc ở Phú Quý có từ khi nào. Xưa các bậc tiền hiền lập miếu thờ, sau trao truyền lại cho chúng tôi. Do vậy, hàng năm chúng tôi chọn một ngày tốt vào tháng Ba

âm lịch để tế gỗ Ông Trán vì chỉ biết ngày tạ thế vào tháng Ba⁽⁶⁾.

Căn cứ vào nguồn gốc cư dân chúng tôi cho rằng tín ngưỡng thờ Bùi Tá Hán ở đảo Phú Quý xuất hiện sớm nhất là vào nửa sau thế kỷ XVII.

Theo tài liệu khảo cổ, đất bản bộ Phú Quý xưa là của người Sa Huỳnh rồi đến người Chăm⁽⁷⁾; mãi đến thời kỳ Trịnh - Nguyễn phân tranh (1627 - 1672) lưu dân người Việt mới từ các tỉnh miền Trung gồm Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi (có dân trên đảo Lý Sơn) theo đường biển đến tụ cư ở đây. Và như trên đã nói, tín ngưỡng Trán Bắc rất phổ biến ở các tỉnh miền Trung, do vậy, cộng đồng người Việt khi đến Phú Quý ắt hẳn đã mang theo tín ngưỡng này xem như một bệ đỡ tâm linh khi đặt chân lên đảo. Tại đây, tục thờ cúng Bùi Tá Hán của

người nông dân nơi quê cũ vẫn được tiếp diễn trên vùng đất mới, mặc dù những lưu dân này đã cách xa vùng đất cội nguồn cả về không gian lẫn thời gian.

Miếu thờ chính thức Trán Quốc công Bùi Tá Hán được nhân dân Phú Quý dựng trên đảo Hòn Tranh (hòn lớn nhất trong số 9 hòn lẻ thuộc cụm đảo Phú Quý, cách đảo lớn 0,5 hải lý)⁽⁸⁾; ban đầu bằng tre lá, qua các lần trùng tu (mà gần đây nhất là năm 2014) kiên cố bằng gạch như ngày nay theo lối kiến trúc truyền thống của địa phương. Mặt trước ngôi miếu quay ra biển (Tây-Nam), theo hướng nhìn về đảo lớn.

Mặc dù chỉ là một ngôi miếu nhỏ nhưng có đầy đủ chức năng của một công trình tín ngưỡng. Bên ngoài là sân lát gạch thẻ có hoa văn, trên sân có khám thờ Sơn xuyên bốn cánh. Bên trong có ba ban thờ gồm: điện thần thờ

Ông Trán ở giữa, bên phải là ban thờ Tiên hiền, bên trái thờ Thanh tú. Trên chính điện có chữ Thần lớn được ốp bằng sành sứ, bên dưới là tám thần chủ (hoặc thần vị) ghi dòng chữ Hán cổ "Cung thỉnh Trán Bắc quân Đô đốc Phủ chương phủ sự Thái bảo Bùi Quận công Thượng đẳng thần". Trên khám thờ và các cột đều khắc các câu liên, đối bằng Hán tự với nội dung ca ngợi công đức của Ông Trán và những ước vọng của người dân Phú Quý.

Hàng trăm năm qua, miếu thờ Ông Trán là một điểm tựa cho nhân dân trên đảo. Ngoài ngày tế gỗ chính thức, trong tất cả các bài văn tế kỳ yên ở lăng vạn, đình làng, đền miếu ở trên đảo đều có khấn tế Trán Quốc công Bùi Tá Hán.

Bên cạnh các bài văn tế, nghi thức tế lễ, giá trị nhất phải kể tới hai đạo sắc do các vua triều Nguyễn phong cho

Miếu thờ Trán Bắc ở đảo Phú Quý



Trần quận công Bùi Tá Hán gồm: sắc đế ngày 29/11 âm lịch năm Tự Đức thứ 5 (1852) và sắc ngày 25/7 âm lịch năm Khải Định thứ 9 (1924). Điều này thể hiện rằng tín ngưỡng thờ Trần Bắc là một tín ngưỡng dân gian Việt Nam bắt nguồn từ sự thần hóa một nhân vật lịch sử có thật với nhiều công trạng lớn lao đối với quốc gia dân tộc. Bắt đầu từ miền Trung, tín ngưỡng này được mang đến Phú Quý và nó cũng không nằm ngoài mục đích gửi gắm khát vọng và ước muốn của người dân nơi cõi tục đầy nhọc nhằn, bất trắc về một cuộc sống bình yên no đủ trong quá trình xây dựng và phát triển quê hương huyện đảo. ■

CHÚ THÍCH:

1. Quốc sử quán triều Nguyễn, *Dại Nam liệt truyện*, tập 1-2, Nxb. Thuận Hóa, Huế, 2014, trang 72.
2. *Dại Nam liệt truyện*, *Tlđđ*, trang 72. Xem thêm Lê Quý Đôn, *Toàn tập*, tập 1, *Phủ biên tạp lục*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1977, tr.47.
3. Quốc sử quán triều Nguyễn, *Dại Nam thực lục*, tập 1, Nxb. Giáo Dục, Hà Nội, 2004, tr.29.
4. Hiện lăng mộ và đền thờ Bùi Tá Hán tọa lạc tại phường Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (theo Lê Hồng Khánh, "Di tích mộ và đền thờ Bùi Tá Hán", đăng trên *Báo Quảng Ngãi điện tử* <http://baoquangngai.vn/channel/2047/201206/di-tich-mo-va-den-tho-Bui-Ta-Han-2166227/>).
5. Nguyễn Đăng Vũ, "Phủ tập Quảng Nam ký sự - Giá trị tư liệu và một vài suy luận", *Tạp chí Di sản Văn hóa*, số 3 và 4 năm 2008.
6. Điều này hoàn toàn trùng khớp với ghi chép của sách *Dại Nam thực lục*: "Mậu Thìn, năm

thứ 11 [1568], mùa xuân, tháng 3, Tổng trấn Quảng Nam là Bùi Tá Hán (bấy giờ xưng là Trần Quận công) chết", *tlđđ*, tr.29. Tuy nhiên, *Dại Nam thực lục* không cho chúng ta biết rõ nguyên nhân cái chết của Bùi Tá Hán mà phải tra thêm *Dại Nam liệt truyện* thì mới biết là do ông bị bệnh mà chết, *tlđđ*, tr.72.

7. Đào Quý Cảnh, "Khảo cổ học tiền-sơ sử đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận", *Tạp chí Khảo cổ học*, số 5/2009, tr.13.

8. Đảng bộ huyện Phú Quý, *Huyện Phú Quý những chặng đường lịch sử* (tái bản lần thứ nhất), in năm 2007, tr.15.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Tư liệu điển dã tại huyện đảo Phú Quý. Nhân đây tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn đối với ông Phạm Phước, toàn thể Ban quản lý Vạn An Thạnh và các cơ sở tín ngưỡng trên đảo Phú Quý đã giúp tác giả hoàn thành bài viết này!
2. Bản dịch tiếng Việt (từ Viện Sử học) một số tài liệu của Quốc Sử quán triều Nguyễn:
 - *Dại Nam thực lục (tiền biên)*, tập 1, Nxb. Giáo Dục, Hà Nội, 2004.
 - *Dại Nam liệt truyện (tiền biên)*, tập 1-2, Nxb. Thuận Hóa, Huế, 2014.
 - *Dại Nam nhất thống chí*, tập 2, Nxb. Thuận Hóa, Huế, 2006.
3. Đảng bộ huyện Phú Quý, *Huyện Phú Quý những chặng đường lịch sử* (tái bản lần thứ nhất), in năm 2007.
4. Đào Quý Cảnh, "Khảo cổ học tiền-sơ sử đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận", *Tạp chí Khảo cổ học*, số 5/2009, tr.13.
5. Lê Quý Đôn, *Toàn tập*, tập 1 (Phủ biên tạp lục), Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1977.
6. Nguyễn Đăng Vũ, "Phủ tập Quảng Nam ký sự - Giá trị tư liệu và một vài suy luận", *Tạp chí Di sản Văn hóa*, số 3 và 4 năm 2008.

CÁCH TRUNG TÂM
HUYỆN ĐỊNH HÓA
KHOẢNG 16KM XÃ ĐIỂM
MẶC LÀ MỘT TRONG
NHỮNG NƠI CÓ NGƯỜI
TÀY SỐNG TẬP TRUNG
VÀ LÀ MỘT TRONG
NHỮNG VÙNG QUÊ
GIÀU TRUYỀN THỐNG
LỊCH SỬ VĂN HÓA.

Nằm trong ở vùng trung tâm của khu ATK Định Hóa - địa danh lịch sử nổi tiếng của dân tộc Việt Nam trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954), cùng với bề dày lịch sử và bề dày văn hóa, nhân dân xã Điểm Mặc nói riêng và nhân dân huyện Định Hóa nói chung đã lập nên truyền thống anh hùng bằng những trang sử vẻ vang trong công cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm, bảo vệ quê hương, góp phần làm nên lịch sử đấu tranh giữ nước hào hùng của cả dân tộc.

"Vui sao một sáng tháng năm/đường về Việt Bắc lên thăm Bác Hồ", vinh dự thay cho nhân dân các dân tộc xã Điểm Mặc được Trung ương Đảng chọn làm nơi ở, làm việc đầu tiên của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại đối Khau Tý, xóm Bản Quyên vào ngày 20 tháng 5 năm 1947. Tại đây, Bác Hồ đã từng viết tác phẩm *Sửa đổi lề lối làm việc* và sáng tác bài thơ *Cảnh khuya* nổi tiếng. Nội dung bài thơ nói lên cảnh đẹp nên thơ, hữu tình của núi rừng Việt Bắc nói chung và vẻ đẹp của Bản Quyên nói riêng: "*Tiếng suối trong như tiếng hát xa/ Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa/ Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ/ Chưa ngủ vì lo*